

Hành trình ESG của các doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam

Trình bày bởi PwC
Ngày 22 tháng 03 năm 2024



Giới thiệu

Nội dung chính

Chia sẻ thực tiễn công tác triển khai ESG trong các doanh nghiệp Việt Nam, báo cáo ESG của doanh nghiệp và xếp hạng ESG



Phạm Hải Âu


Giám đốc, PwC Việt Nam

Dịch vụ tư vấn phát triển bền vững ESG

Email: pham.hai.au@pwc.com

Số điện thoại: (+84) 908 558 851

Nội dung	
1	Tại sao doanh nghiệp cần thực hiện ESG? 4
2	Cam kết của Việt Nam về PTBV 13
3	Các tiêu chuẩn, Khung tiếp cận tới Phát triển bền vững 19
4	Hệ sinh thái dịch vụ trong lĩnh vực PTBV 32

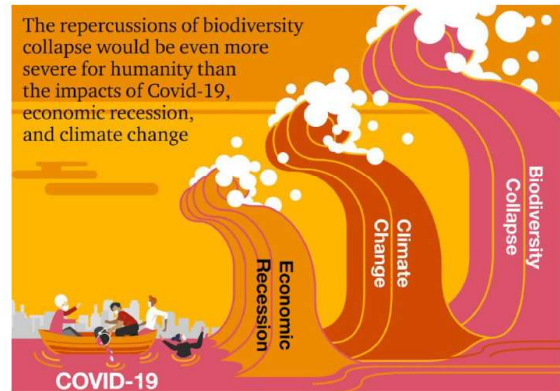
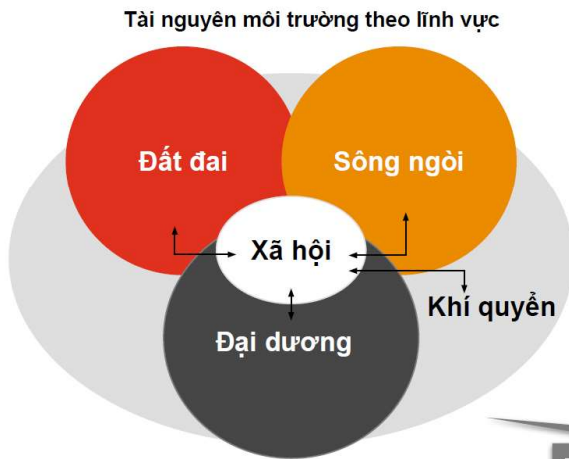


PwC



Đất đai, đại dương, sông ngòi và bầu khí quyển của chúng ta tạo thành những yếu tố cốt lõi của thế giới tự nhiên mà xã hội gắn kết.

Các yếu tố cốt lõi của thế giới tự nhiên

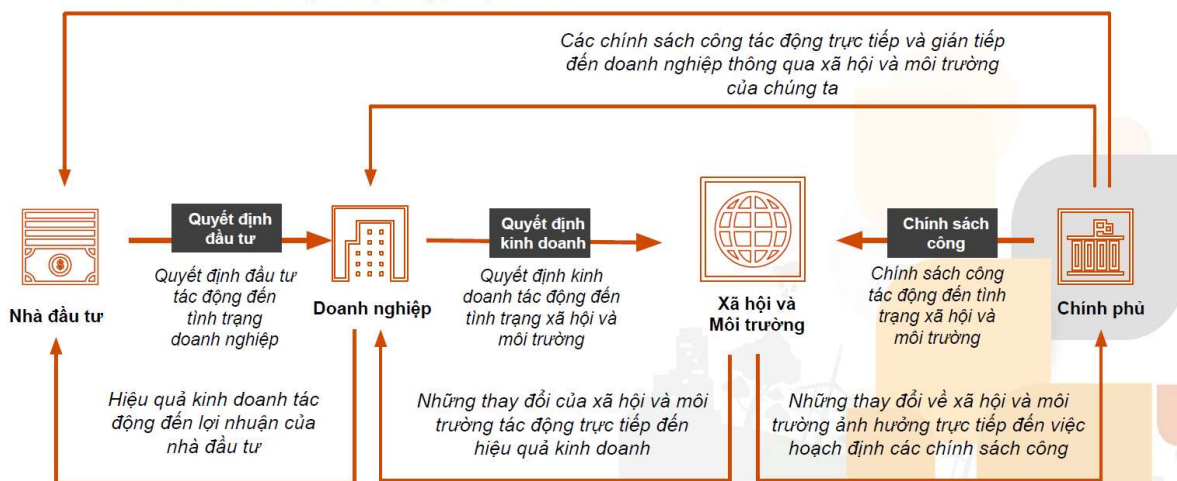


Thiên nhiên và đa dạng sinh học nên được coi là có mối quan hệ cộng sinh, không có sự tách biệt

Nguồn: TNFD, Công ước về Đa dạng sinh học (1992)

Mọi thứ đều liên kết với nhau

Các chính sách và quy định công tác động trực tiếp đến nhà đầu tư và ảnh hưởng đến việc ra quyết định đầu tư



Nguồn: Phân tích của PwC

'ESG' được phát triển từ khái niệm 'Phát triển bền vững'

Phát triển bền vững là...



"...sự phát triển đáp ứng nhu cầu của hiện tại mà không gây tổn hại đến khả năng của các thế hệ tương lai trong việc đáp ứng nhu cầu của chính họ."

- Ủy ban Brundtland của Liên hợp quốc, 1987

Có sự trùng lặp, tuy nhiên hai khái niệm khác nhau về phạm vi bao quát và mức độ tác động

'ESG' được phát triển từ khái niệm 'Phát triển bền vững'

ESG đặt ra các tiêu chí cụ thể để đánh giá tính bền vững trong 3 trụ cột:



Hoạt động thiện nguyện của doanh nghiệp

- Đầu tư cho cộng đồng
- Tác động xã hội hạn chế
- Không liên kết với hoạt động kinh doanh cốt lõi
- Ít tạo ra giá trị cho cổ đông
- Thúc đẩy bởi bộ phận quan hệ cộng đồng
- Xây dựng danh tiếng

Phát triển bền vững của doanh nghiệp

- Trách nhiệm giải trình & Minh bạch
- Tối đa hóa tác động xã hội tích cực
- Gắn liền với mọi hoạt động kinh doanh
- Giá trị cổ đông dài hạn
- Tương tác và đáp ứng các bên liên quan
- Ảnh hưởng đến tất cả nhân viên

Tạo ra giá trị chung



ESG đề cập đến những nội dung gì?

Môi trường				Xã hội				Quản trị	
Biến đổi khí hậu	Tài nguyên thiên nhiên	Ô nhiễm & Chất thải	Cơ hội về môi trường	Nguồn nhân lực	Trách nhiệm sản phẩm	Sự phân đối từ các bên hữu quan	Cơ hội về xã hội	Quản trị doanh nghiệp	Hành vi doanh nghiệp
Khí thải carbon và thuế carbon	Áp lực về nguồn nước	Khí thải độc hại & Chất thải	Công nghệ sạch	Quản lý lao động	An toàn & Chất lượng sản phẩm	Nguồn cung ứng gây tranh cãi	Tiếp cận truyền thông	Hội đồng quản trị	Đạo đức kinh doanh
Dấu chân carbon của sản phẩm	Đa dạng sinh học & Sử dụng đất	Vật liệu bao bì & Phế thải	Tòa nhà xanh	Sức khỏe & An toàn	An toàn hóa học	Quan hệ cộng đồng	Tiếp cận tài chính	Thù lao	Báo cáo minh bạch thuế
Tài trợ xử lý tác động môi trường	Nguồn cung nguyên liệu thô	Phế thải điện tử	Năng lượng tái tạo	Phát triển nguồn nhân lực	Bảo vệ tài chính người tiêu dùng		Tiếp cận chăm sóc sức khỏe	Quyền sở hữu	Chống độc quyền
Tổn thương do biến đổi khí hậu		Thuế phế thải & Thuế phế thải nhựa	Các ưu đãi, trợ cấp về thuế & tiền mặt	Tiêu chuẩn lao động trong chuỗi cung ứng	Quyền riêng tư & Bảo mật dữ liệu		Cơ hội về Dinh dưỡng & Sức khỏe	Kế toán	Hối lộ & Tham nhũng
				Trợ cấp xã hội & Chi trả lương hưu	Đầu tư có trách nhiệm			Năng lực pháp lý	Tuân thủ & Quản lý rủi ro
				Trả lương công bằng	Bảo hiểm sức khỏe & Rủi ro nhân khẩu học				

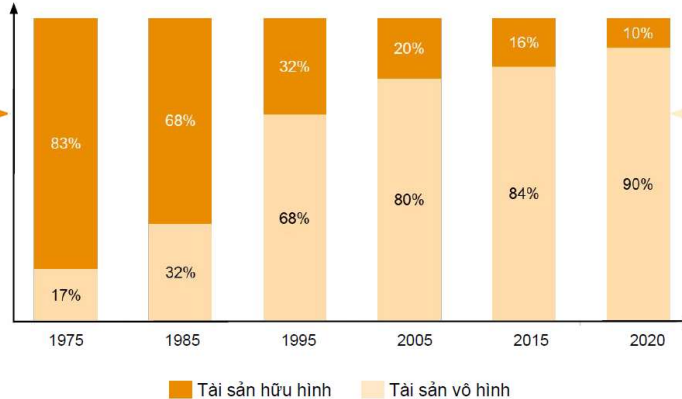
Nguồn: [MSCI ESG Ratings Key Issue Framework](#)

Tầm quan trọng ngày càng tăng của phát triển bền vững đi đôi với sự chuyển dịch trong giá trị thị trường. Tài sản vô hình chiếm 90% tổng giá trị doanh nghiệp

Tài sản hữu hình, ví dụ:

- Vốn tài chính
- Tài sản vật chất

Thành phần trong Giá trị thị trường của các công ty S&P 500



Tài sản vô hình, ví dụ:

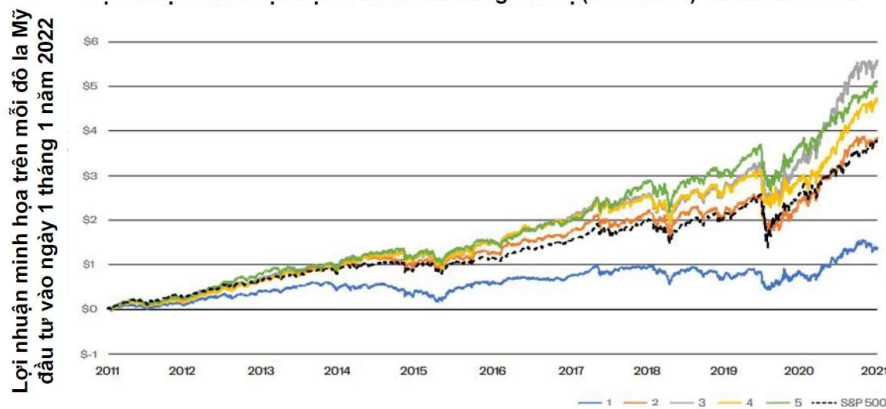
- Giá trị thương hiệu
- Danh tiếng
- Hoạt động R&D
- Sự hài lòng của khách hàng
- An toàn sức khỏe
- Quản lý tác động tới môi trường
- Các giấy phép phục vụ hoạt động công ty
- Quản trị
- Quan hệ với người lao động

Nguồn: Ocean Tomo, LLC Intangible Asset Market Value Study, 2020

Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy tác động mà các công ty tạo ra cũng đem lại lợi nhuận cho cổ đông

Tổng quan về khung giá trị tổng thể của Engine No. 1

Lợi nhuận minh họa dựa trên Hồ sơ Tổng Giá trị (từ 1 đến 5) so với S&P 500



Khung Tổng Giá Trị của Engine No. 1 đặt một giá trị rõ ràng cho dữ liệu và tác động bền vững vật chất của một công ty, và liên kết những tác động đó với việc tạo ra giá trị lâu dài.

Các công ty có Hồ sơ Tổng Giá Trị thấp nhất (được đại diện bằng '1' hoặc có tác động tiêu cực lớn nhất) hoạt động kém hơn đáng kể so với điểm chuẩn

Nguồn: "A New Way of Seeing Value": Introducing The Engine No. 1 Total Value Framework"



2

Cam kết của Việt Nam Với Phát triển bền vững

Chính phủ Việt Nam đã đưa ra các cam kết ở tầm quốc gia và ban hành các yêu cầu luật định về các vấn đề ESG

Các cam kết mạnh mẽ ứng phó với biến đổi khí hậu tại COP27*

Phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050	Loại bỏ dần nhiệt điện than vào năm 2040
Chấm dứt nạn phá rừng vào năm 2030	Việt Nam cập nhật mức Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) vào tháng 10 năm 2022
Giảm phát thải khí nhà kính vào năm 2030	

*COP27: Hội nghị lần thứ 27 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

Không chỉ vậy, phần minh họa bên dưới còn cho thấy các nỗ lực của Chính phủ Việt Nam bao quát toàn bộ ba khía cạnh ESG

Môi trường		Xã hội		Quản trị	
Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu đến 2050	Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh 2021-2030, tầm nhìn 2050	Luật các tổ chức tín dụng 2010	Nghị định về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân	HOSE *** công bố Chỉ số Phát triển Bền vững (VNSI)	Luật Doanh nghiệp 2022 (sửa đổi)
Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến 2030, tầm nhìn đến 2050	Hướng dẫn thực hiện quản lý rủi ro về môi trường trong hoạt động cấp tín dụng**	Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng 2017	Bộ luật Lao động 2019	Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất 2019	Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán
Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam	Nghị định giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozone	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2023		Quy định quản trị công ty đối với công ty đại chúng (Luật Chứng khoán)	Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện cam kết COP26
Quy hoạch năng lượng điện 8 (PDP8), loại bỏ dần điện than	Quy định Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR)				

**Đối tượng áp dụng: Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

***HOSE: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

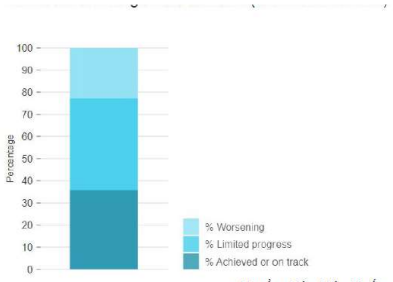
Nguồn: Công ước khung của Liên Hợp quốc về Biến đổi Khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phân tích của PwC

... và đã thể hiện cam kết tiến tới các Mục tiêu Phát triển Bền vững Hành trình của Việt Nam về các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG) của Liên hợp quốc

SUSTAINABLE DEVELOPMENT REPORT Chapters Rankings Interactive Map Country Profiles



Dashboards: ● SDG achieved ● Challenges remain ● Significant challenges remain ● Major challenges remain ● Information unavailable
Trends: ↑ On track or maintaining SDG achievement ↗ Moderately Improving → Stagnating ↓ Decreasing ** Trend information unavailable

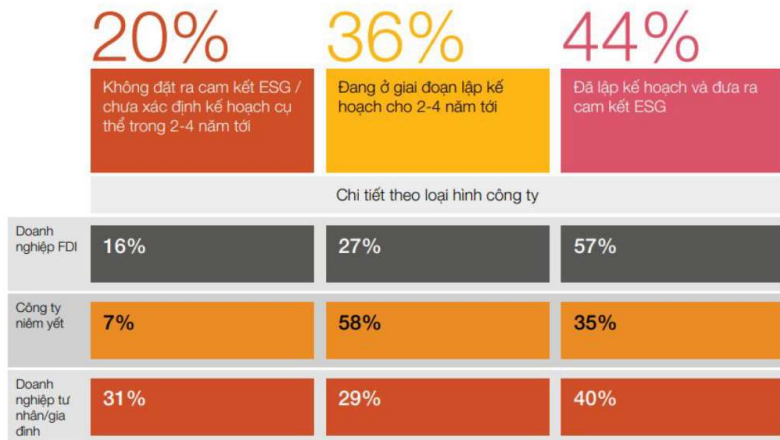


Nguồn: Liên Hiệp Quốc

PwC

Phần lớn các doanh nghiệp tại Việt Nam đã cam kết hoặc có kế hoạch cam kết ESG

Câu hỏi: Chọn câu trả lời mô tả đúng nhất tình hình cam kết ESG hiện tại của tổ chức:



Nguồn: Báo cáo mức độ sẵn sàng thực hành ESG tại Việt Nam 2022 (PwC x VIOD)

“
80%
Doanh nghiệp đã cam kết hoặc có kế hoạch cam kết ESG trong 2-4 năm tới.”

PwC

17

Tuy nhiên nhiều doanh nghiệp đang gặp khó khăn để thực hiện hóa cam kết ESG của mình

60% doanh nghiệp chưa đưa ra cam kết ESG là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Rào cản chính:

61% thấy rằng tổ chức chưa trang bị đủ **kiến thức***

Câu hỏi: Yếu tố nào sau đây là rào cản cho tổ chức trong việc cam kết ESG? (Có thể chọn nhiều đáp án)

* Câu hỏi này chỉ áp dụng cho những đáp viên đã trả lời là "không có kế hoạch đưa ra cam kết trong 2-4 năm tới" khi được hỏi về "tình trạng cam kết ESG hiện tại ở doanh nghiệp"

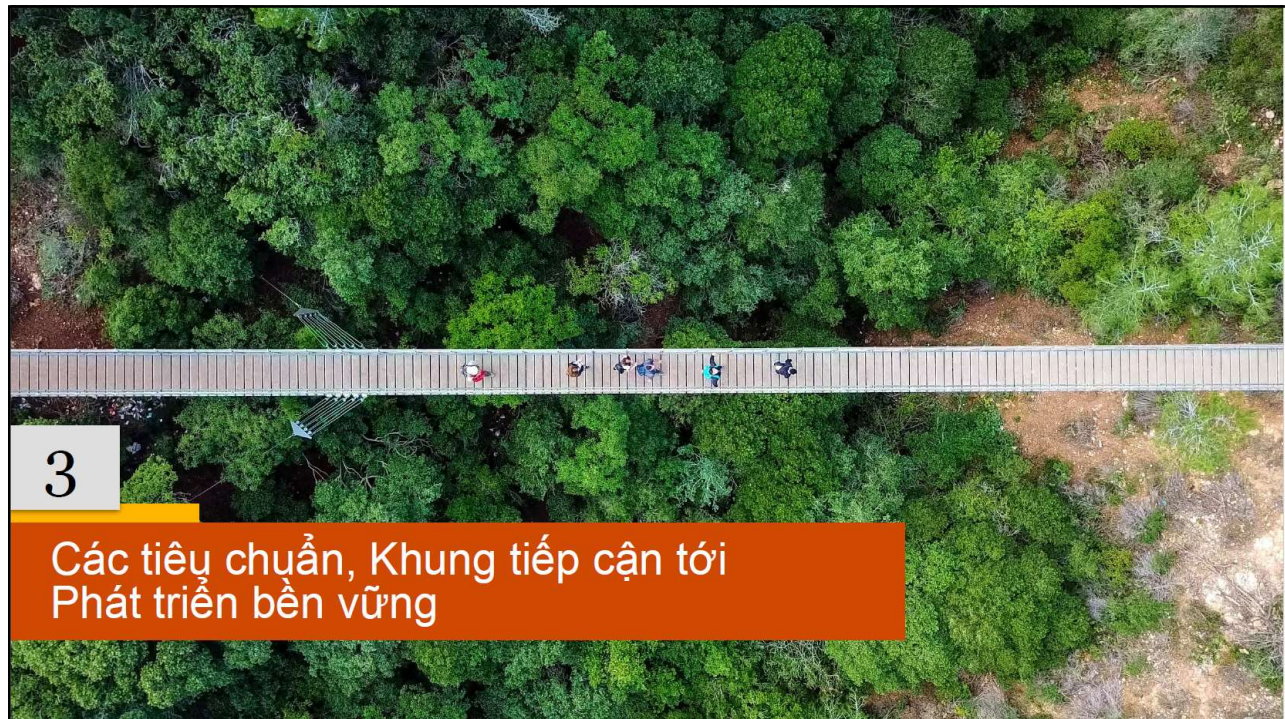
Nguồn: Báo cáo mức độ sẵn sàng thực hành ESG tại Việt Nam 2022 (PwC x VIOD)

67% Cho rằng việc chưa có các **quy định minh bạch** chính thức và rõ ràng là khó khăn thách thức chính

71% Chưa bắt đầu hoặc chỉ mới bắt đầu hiểu các **dữ liệu ESG cần thiết** cho việc báo cáo

72% Chưa xác định **các chỉ tiêu** để thực hiện theo dõi việc quản lý

70% Không có hoặc rất ít khi **công bố báo cáo ESG** ra bên ngoài



Tổng thể về các tiêu chuẩn báo cáo - bước tiến quan trọng hướng tới một bộ tiêu chuẩn chung



PwC

20

GRI là tiêu chuẩn báo cáo PTBV được các tổ chức/ doanh nghiệp sử dụng phổ biến nhất trong năm 2021 và 2022

PwC đã phân tích hiện trạng về việc thực hiện báo cáo PTBV của 50 công ty niêm yết hàng đầu ở một số nước khu vực châu Á Thái Bình Dương trong năm 2021 và 2022:

	GRI	SDG	ISO	TCFD	SASB	UNGC	CDP	IIRC
Tổng thể năm 2021	75%	76%	66%	36%	18%	23%	17%	20%
Tổng thể năm 2022	81%	78%	69%	57%	36%	28%	20%	20%
Nhật Bản	80%	88%	88%	90%	44%	36%	20%	70%
Việt Nam	50%	32%	54%	0%	2%	0%	0%	10%
Singapore	98%	78%	74%	64%	34%	44%	10%	10%
Úc	80%	80%	56%	86%	48%	34%	12%	8%
Trung Quốc	76%	60%	70%	36%	8%	18%	8%	0%
Ấn Độ	84%	86%	64%	58%	50%	60%	50%	66%
Indonesia	80%	86%	78%	10%	18%	12%	12%	4%

■ >75% tổ chức
 ■ 50% - 75% tổ chức
 ■ 25% - 50% tổ chức
 ■ 0 - 25% tổ chức

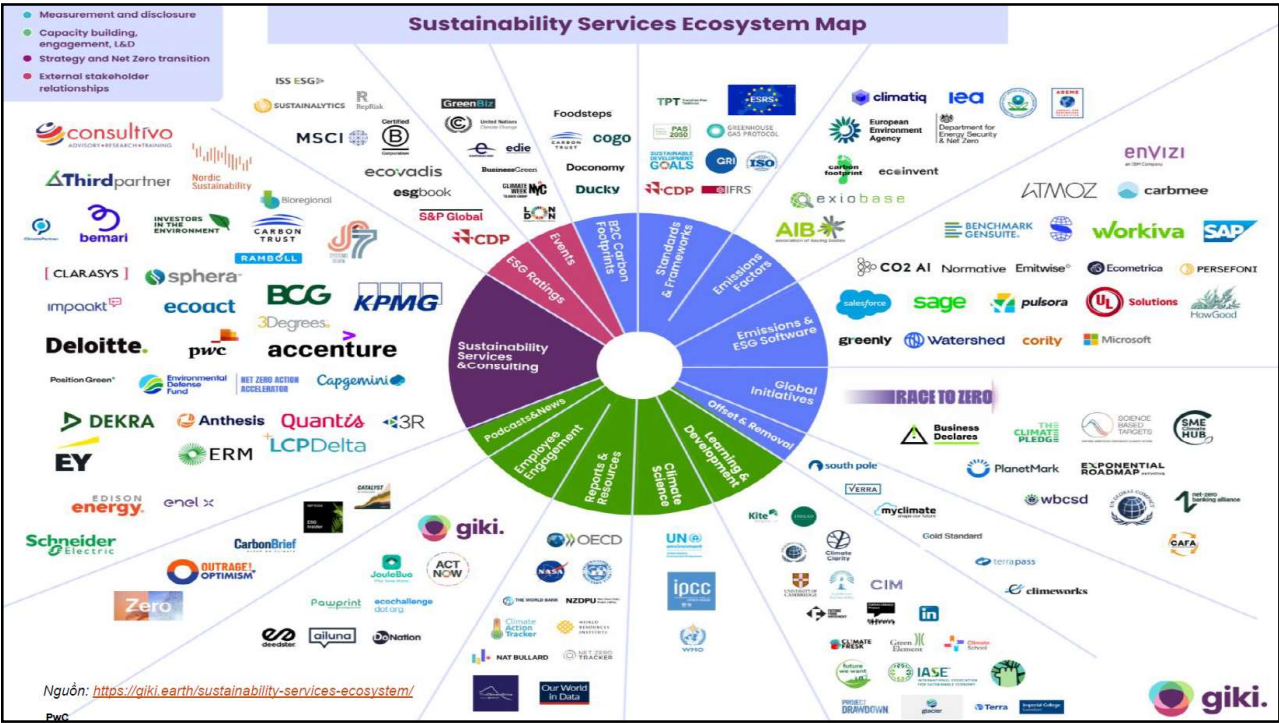
Nguồn: "Báo cáo về hiện trạng công bố thông tin về PTBV của PwC năm 2023"

PwC

22



4
 Hệ sinh thái dịch vụ trong lĩnh vực PTBV



CHỦ ĐỀ 1

GIỚI THIỆU KHẢO SÁT VỀ

MỨC ĐỘ SẴN SÀNG THỰC HÀNH ESG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VIỆT NAM

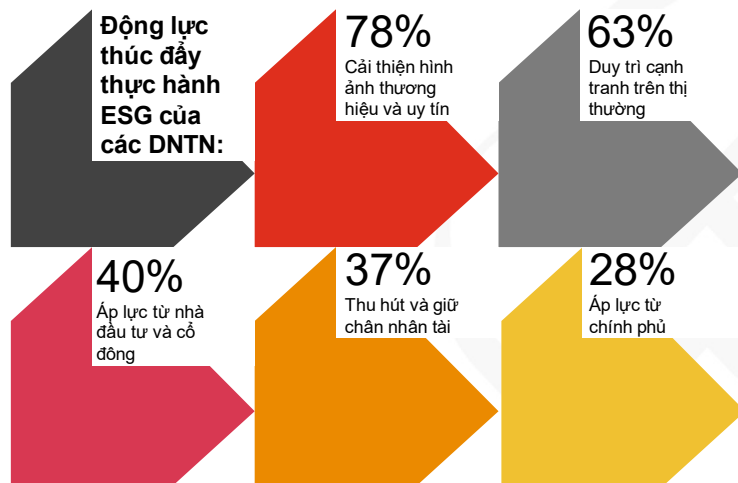


KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ SẴN SÀNG THỰC HÀNH ESG

Báo cáo mức độ sẵn sàng thực hành ESG của DNTN Việt Nam do PwC&VIOD thực hiện



DNTN VIỆT NAM
2022/2023



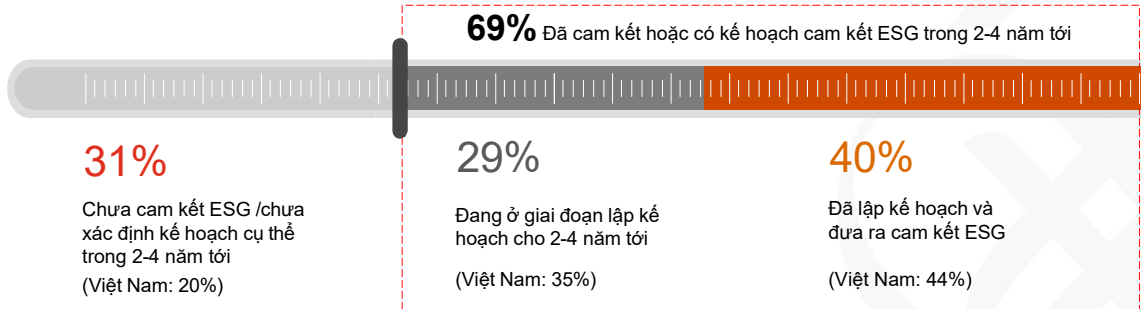
Q: Yếu tố nào sau đây là rào cản cho tổ chức của bạn trong việc cam kết ESG? (Có thể chọn nhiều đáp án)

KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ SẴN SÀNG THỰC HÀNH ESG

Báo cáo mức độ sẵn sàng thực hành ESG của DNTN Việt Nam do PwC&VIOD thực hiện



Các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam đã bắt đầu khởi động hành trình ESG



Sau khi đánh giá được mức độ trưởng thành ESG hiện tại và xác định mục tiêu cho tương lai, DNTN cần lập kế hoạch và định hướng cho hành trình ESG của mình.

Q: Chọn mô tả đúng nhất tình trạng hiện tại của tổ chức cam kết ESG của tổ chức

KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ SẴN SÀNG THỰC HÀNH ESG

Báo cáo mức độ sẵn sàng thực hành ESG của DNTN Việt Nam do PwC&VIOD thực hiện



Yếu tố quản trị và báo cáo ESG trong các DNTN Việt Nam

60% Có cơ cấu quản trị ESG không chính thức hoặc không có cơ cấu quản trị ESG.
(Việt Nam: 51%)

29% Xác định rõ các mục tiêu và số liệu ESG.
(Việt Nam: 47%)

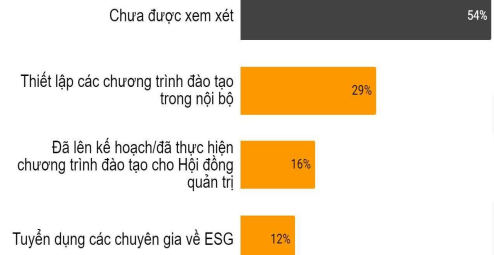
82% Không có hoặc hạn chế báo cáo các vấn đề ESG ra bên ngoài
(Việt Nam: 70%)

Lãnh đạo ESG trong các DNTN Việt Nam:

34% cho biết hội đồng quản trị của họ không tham gia các vào vấn đề ESG
(Việt Nam: 32%)

48% cho biết chưa có lãnh đạo ESG trong tổ chức
(Việt Nam: 38%)

53% cho biết chương trình ESG của họ được quản lý bởi một trường phòng cao cấp, nhưng đây không phải trách nhiệm duy nhất của họ.
(Việt Nam: 41%)



Q: How has or will the organisation upskill the current staff force to have the necessary knowledge and expertise in ESG? (Choose many)

KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ SẴN SÀNG THỰC HÀNH ESG

Báo cáo mức độ sẵn sàng thực hành ESG của DNTN Việt Nam do PwC&VIOD thực hiện



Hầu hết các doanh nghiệp ở Việt Nam chỉ mới bắt đầu hành trình ESG.

Các doanh nghiệp tại Việt Nam đang đẩy mạnh hành trình ESG nhưng liệu việc thực hành ESG có đạt kết quả như kỳ vọng? Mặc dù cam kết của ESG ở mức đáng khen ngợi, kết quả cũng cho thấy còn tồn tại khoảng cách lớn giữa kỳ vọng và hành động. Phần này chia sẻ thông tin phân tích chi tiết về nhận thức của các tổ chức trong việc xử lý các vấn đề ESG. Để hiểu rõ hơn về mức độ trưởng thành ESG tại Việt Nam và xác định những lĩnh vực có sự cách biệt lớn, khảo sát của chúng tôi đã xem xét sự thực hành của doanh nghiệp trên sáu lĩnh vực bao gồm:

- 1 Chương trình ESG
- 2 Cơ cấu quản trị
- 3 Ban lãnh đạo
- 4 Mục tiêu và Chỉ số
- 5 Dữ liệu
- 6 Báo cáo/Công bố thông tin

Tóm tắt:

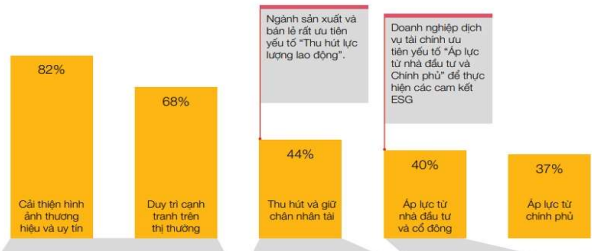
Các doanh nghiệp đã có hoặc dự định có cam kết ESG rõ rệt đang hành động trên sáu lĩnh vực như thế nào:



Chi tiết theo loại hình công ty

Doanh nghiệp FDI	16%	27%	57%
Công ty niêm yết	7%	58%	35%
Doanh nghiệp tư nhân/vốn địa phương	31%	29%	40%

Câu hỏi: Các yếu tố thúc đẩy hoặc sẽ thúc đẩy tổ chức triển khai cam kết thực hành ESG (Chọn nhiều phương án)

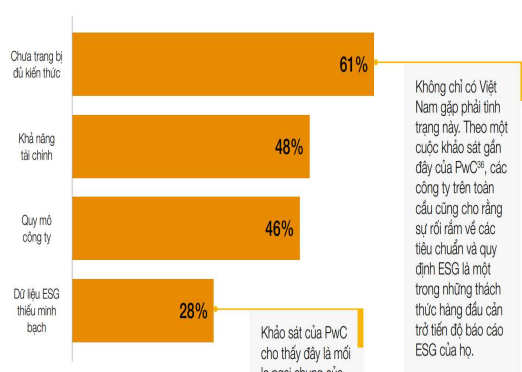


KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ SẴN SÀNG THỰC HÀNH ESG

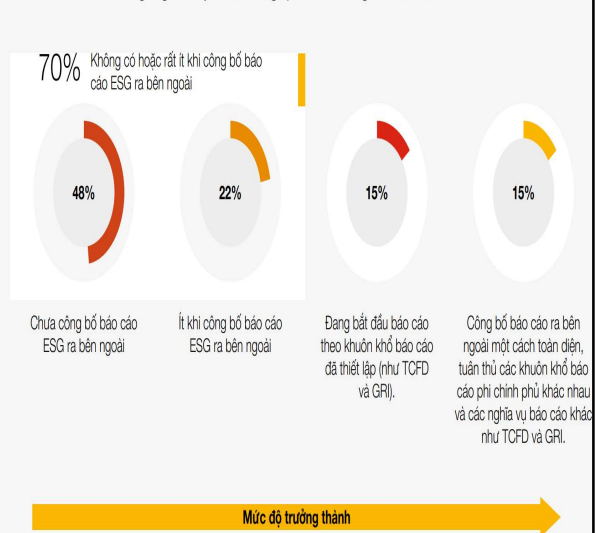


Câu hỏi: Yếu tố nào sau đây là rào cản cho tổ chức trong việc cam kết ESG? (Có thể chọn nhiều đáp án)

* Câu hỏi này chỉ áp dụng cho những đáp viên đã trả lời "không có kế hoạch đưa ra cam kết trong 2-4 năm tới" khi được hỏi về "tình trạng cam kết ESG hiện tại ở doanh nghiệp"



Câu hỏi: Tổ chức đang ở giai đoạn nào trong quá trình công bố báo cáo ESG?



Báo cáo về Mức độ sẵn sàng thực hành ESG

Hành động ngắn hạn; Tư duy dài hạn.

Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp ở Việt Nam đang đối mặt với bối cảnh kinh tế đầy biến động trong hiện tại, đồng thời họ cũng cần phải chuẩn bị cho doanh nghiệp sẵn sàng cho tương lai. Điều này đòi hỏi một chiến lược cân bằng giữa hai ưu tiên này - được gọi là "mục tiêu kép" để thành công trong lĩnh vực kinh doanh.

Liên quan đến các vấn đề ESG, đã đến lúc các doanh nghiệp tư nhân hành động để thay đổi - thay vì chỉ dừng lại ở 'ý định tốt' nhằm tạo ra một kế hoạch thực tế và đạt được kết quả hữu hình.

Các câu hỏi chính

Chúng ta có thể trình bày rõ trong 60 giây về việc làm thế nào để đưa ESG vào chiến lược doanh nghiệp của mình không?

Làm thế nào để truyền đạt các giá trị và chiến lược của doanh nghiệp mình?

ESG ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh như thế nào và giá trị doanh nghiệp trong tương lai ra sao?

CHỦ ĐỀ 1

KHUNG PHÁP LÝ HIỆN HÀNH THỰC HÀNH ESG TRONG DOANH NGHIỆP

ESG

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH



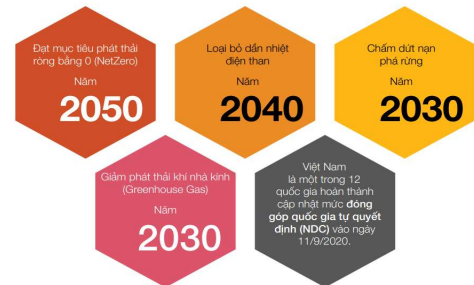
Sơ lược các luật định, chính sách, quy định quan trọng liên quan đến các khía cạnh ESG

Lưu ý: Danh sách liệt kê không đầy đủ



Báo cáo PwC VN, 2022

Cam kết của Việt Nam trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu



Từ 9% (thông qua các nguồn lực trong nước) lên tới 27% (với sự hỗ trợ quốc tế)

88%

các nhà đầu tư tin rằng các công ty chú trọng đến sáng kiến về ESG sẽ đem lại cơ hội về mặt lợi nhuận trong dài hạn tốt hơn so với các công ty không chú trọng về ESG.

Nguồn: Báo cáo đặc biệt đo lường chỉ số niềm tin của Edelman; Tổ chức đầu tư

KHUNG ESG PHỔ BIẾN TRÊN THẾ GIỚI



GRI

GRI 200 Chủ đề Kinh tế	GRI 300 Chủ đề Môi trường	GRI 400 Chủ đề Xã hội	GRI 400 Chủ đề Xã hội
<ul style="list-style-type: none"> GRI 201: Hiệu quả kinh tế GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp GRI 204: Thông lệ mua sắm GRI 205: Chống tham nhũng GRI 206: Hành vi cạnh tranh GRI 207: Thuế 	<ul style="list-style-type: none"> GRI 301: Vật liệu GRI 302: Năng lượng GRI 303: Nước & nước thải GRI 304: Đa dạng sinh học GRI 305: Phát thải GRI 306: Nước thải và chất thải GRI 307: Tuân thủ môi trường (remove) GRI 308: Đánh giá nhà cung cấp về môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> GRI 401: Việc làm GRI 402: Mối quan hệ quản trị/lao động GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 404: Giáo dục và đào tạo GRI 405: Đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 406: Không phân biệt đối xử GRI 407: Tự do lập hội và thương lượng tập thể GRI 408: Lao động trẻ em GRI 409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc 	<ul style="list-style-type: none"> GRI 410: Thông lệ về an ninh địa GRI 411: Quyền của người bản địa GRI 412: Đánh giá về quyền con người (remove) GRI 413: Cộng đồng địa phương GRI 414: Đánh giá NCC về xã hội GRI 415: Chính sách công GRI 416: An toàn và sức khỏe của khách hàng GRI 417: Tiếp thị và nhân hàng GRI 418: Quyền bảo mật thông tin khách hàng



CHỦ ĐỀ 1

HÀNH TRÌNH ESG



Hành trình ESG – Ví dụ



ESG Program Journey
Using a **R A C I** format, we have mapped the CIO's program role.

1 Understand the ESG drivers
I CO-INFORMED
"ESG assets are expected to surpass \$50 billion by 2025, globally."
- Bloomberg Intelligence (2022)

- Visibility of climate change
- Regulatory requirements
- Rise in ESG investing
- Younger generation with strong convictions & financial influence

"91% of companies take sustainability into account when making purchasing decisions, and 85% of consumers are more likely to purchase from a company with a reputation of sustainability or diversity."
- Study by Ethisave (2021)

2 Set the program purpose
I CO-INFORMED
Clarify ESG goals and intentions with respect to the organization.

3 Assess the material impact of ESG factors on your business
I CO-INFORMED
"The ability to anticipate stakeholder reactions to emerging sustainability issues and how they could affect a business and its performance is critical."
- World Economic Forum (2020)

4 Weigh risks, opportunities, and financial impact
C CO-CONSULTED
Weigh ESG options and adjust your business operating model to align with your purpose.

5 Define approach and governance
C R CO-CONSULTED/RESPONSIBLE
"47% of companies reported that the full board most commonly oversees climate-related risks and opportunities while 20% delegates to an existing board governance committee."
- EY (2021)

Foundational elements of a successful ESG program are constant, but organizational approaches vary based on industry and size.

6 Identify gaps against desired outcomes
C R CO-CONSULTED/RESPONSIBLE
IT impacts of an ESG program extend beyond the data challenge.

7 Deliver on goals and disclosure
R CO-RESPONSIBLE

8 Continually report and measure
R CO-RESPONSIBLE

ESG INVESTMENT GRADE RATING		
EXCELLENT	AAA, AA	👍👍👍
FAIR	A, BBB, BB	👍👍
POOR	B, CCC	👍

VÉ 1 CHIỀU ESG

Phát triển bền vững với công cụ ESG không còn là lựa chọn doanh nghiệp bắt buộc phải tuân thủ để tồn tại và phát triển.

ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN ESG

- 1. Chiến lược
- 2. Chương trình
- 3. Văn hóa ESG
- 4. Chỉ số ESG (2022)
- 5. Cơ chế báo cáo
- 6. Báo cáo

1. Mục tiêu: Xây dựng hệ thống ESG, báo cáo ESG, báo cáo tài chính ESG, báo cáo môi trường ESG, báo cáo xã hội ESG, báo cáo nhân quyền ESG, báo cáo chống rửa tiền ESG, báo cáo chống gian lận ESG, báo cáo chống tham nhũng ESG, báo cáo chống hối lộ ESG, báo cáo chống rửa tiền ESG, báo cáo chống gian lận ESG, báo cáo chống tham nhũng ESG, báo cáo chống hối lộ ESG, báo cáo chống rửa tiền ESG, báo cáo chống gian lận ESG, báo cáo chống tham nhũng ESG, báo cáo chống hối lộ ESG.

2. Triển khai: Báo cáo ESG, báo cáo tài chính ESG, báo cáo môi trường ESG, báo cáo xã hội ESG, báo cáo nhân quyền ESG, báo cáo chống rửa tiền ESG, báo cáo chống gian lận ESG, báo cáo chống tham nhũng ESG, báo cáo chống hối lộ ESG.

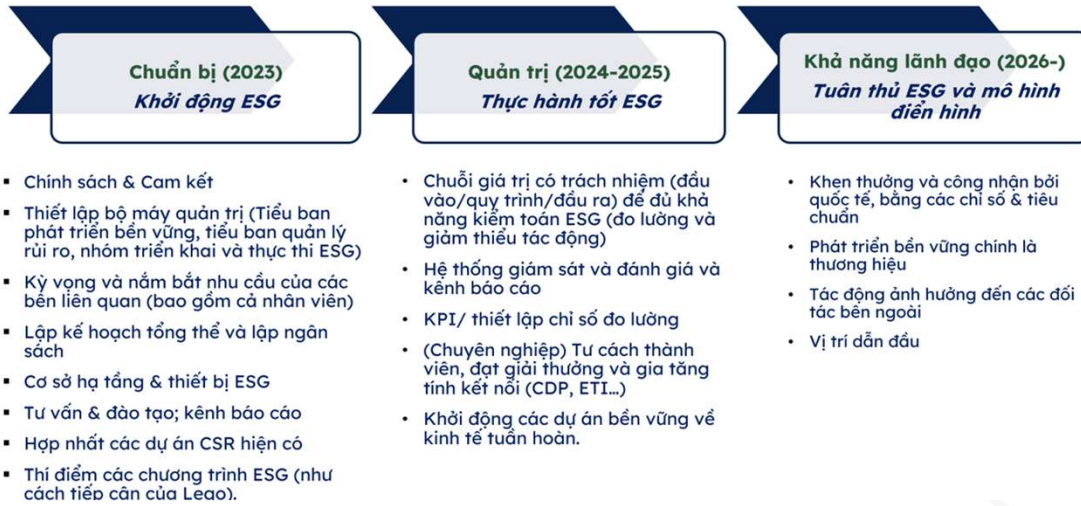
3. Đánh giá: Báo cáo ESG, báo cáo tài chính ESG, báo cáo môi trường ESG, báo cáo xã hội ESG, báo cáo nhân quyền ESG, báo cáo chống rửa tiền ESG, báo cáo chống gian lận ESG, báo cáo chống tham nhũng ESG, báo cáo chống hối lộ ESG.

4. Không quan tâm: Đây là ví dụ về một báo cáo ESG.

Đó liệu có thể được tẩy xanh đến mức "nhìn như thật" và được dùng để tính chỉ số ESG, qua đó làm sai lệch thước đo chủ đạo mà các cá nhân hoặc thị trường đang sử dụng để đưa ra quyết định đầu tư ESG.

Triển lãm Seng Klong Kok, Quyền chủ nhiệm cấp cao bộ môn Sáng tạo và Kinh doanh tại Đại học RMIT

Hành trình ESG – Ví dụ



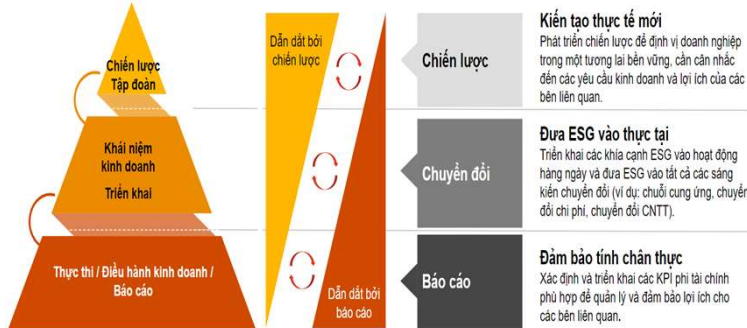
Hành trình ESG - Tích hợp vào các hoạt động của DN



Hành trình ESG - Tích hợp ESG vào chiến lược phát triển DN



Tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp... ... đòi hỏi một cách tiếp cận mới



Các thách thức chính về xây dựng và thực thi chiến lược quản trị rủi ro ESG



Nguồn: PwC

- 1 Các rủi ro liên quan cần được lường trước một cách đầy đủ
- 2 Chiến lược ESG cần được chuyển đổi và tích hợp vào hệ sinh thái của tổ chức
- 3 Điều chỉnh sự quản lý các bên liên quan, thực hiện truyền thông và đào tạo kiến thức về ESG
- 4 Thu thập, quản lý và sử dụng dữ liệu ESG để thiết lập mô hình đánh giá rủi ro
- 5 Các cam kết ESG cần được đưa ra và công bố công khai
- 6 Tích hợp ESG vào các quy trình quản trị rủi ro hiện có của tổ chức

Thu thập dữ liệu ESG

- Yêu cầu tính xác thực và số liệu thống kê. Những dữ liệu này cần được kiểm tra và cập nhật theo thời gian thực.
- Chi phí

Các vấn đề về quản trị ESG

- Cần đạt sự thống nhất trong DN, từ Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo công ty, nhà đầu tư.

Nguồn nhân lực

- Nhân sự có kinh nghiệm
- Chi phí

CHỦ ĐỀ 1

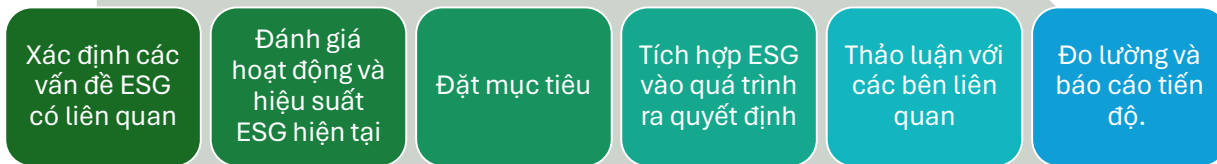
HÀNH TRÌNH ESG

THỰC HÀNH TÍCH HỢP ESG VÀO CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP

Action Plan



Các bước công việc



Bước 1. Xác định các vấn đề ESG có liên quan

Xác định những thách thức và cơ hội để ưu tiên những sáng kiến ESG khác nhau

01

Xác định các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị ảnh hưởng đến DN và các bên liên quan

02

Tiến hành đánh giá trọng yếu, bao gồm trao đổi với các bên liên quan về kỳ vọng và sự quan tâm/lo ngại của họ cũng như đánh giá các cơ hội và rủi ro liên quan đến các vấn đề ESG khác nhau.

03

Đánh giá sơ bộ các yếu tố môi trường, xã hội, quản trị trong DN (VD như: lượng khí thải/rác thải, việc sử dụng nước, sự đa dạng của nhân viên, chuỗi cung ứng và thành phần hội đồng quản trị).

04

Xác định những thách thức ESG thích hợp

Bước 2. **Đánh giá hoạt động**

Phân tích tình hình doanh nghiệp, xem xét số liệu, chương trình và chính sách hiện tại

Hiệu suất ESG (trong lĩnh vực DN xác định là có liên quan) sẽ được đánh giá khi xác định mức độ hiệu quả trong hoạt động của DN. DN có thể sử dụng dữ liệu này để xây dựng các mục tiêu cho chiến lược tích hợp ESG.

Thu thập dữ liệu về thực tiễn các mặt xã hội, cơ cấu quản trị và tác động môi trường.

Xác định các hiệu suất/ hiệu quả trong hoạt động của DN

So sánh với các tiêu chuẩn và quy định có liên quan.

Tham vấn các bên liên quan về hiệu suất ESG của DN và các sửa đổi mong muốn

Xác định điểm mạnh, điểm yếu trong thực tiễn ESG cũng như các lĩnh vực tiềm năng để phát triển

Bước 3. **Đặt mục tiêu**

Đặt mục tiêu nhằm cải thiện hiệu suất ESG hiện tại

Các mục tiêu cần có tính chính xác, có thể định lượng được để nâng cao hiệu suất ESG trong các lĩnh vực đã xác định

Đánh giá về hiệu suất ESG hiện tại và kỳ vọng của các bên liên quan phải là nền tảng cho việc xác định các mục tiêu.

Mục tiêu phải phù hợp với chiến lược tổng thể của DN, có tham vọng nhưng có thể thực hiện được và toàn diện.

Bằng cách thiết lập các mục tiêu, DN có thể vạch ra một kế hoạch rõ ràng để nâng cao hiệu suất ESG của mình và cho các bên liên quan thấy sự hướng đến bền vững.

THỰC HÀNH NHÓM



THỰC HÀNH

- Lấy báo cáo của 1 DN giả định đã lập
- Thực hiện tích hợp ESG vào chiến lược hoạt động của DN



Học viên được chia thành 5 nhóm - 20 phút để thực hiện thảo luận riêng. Sau 20 phút, một đại diện từ mỗi nhóm sẽ có 5 phút để chia sẻ câu trả lời của nhóm. Sử dụng câu trả lời làm cơ sở để thảo luận. Toàn bộ nội dung này không vượt quá 45 phút

75

Bước 4. Tích hợp ESG vào việc ra quyết định

Phân tích lỗ hổng/khoảng trống nhằm lập chiến lược và kế hoạch phù hợp

Xác định những khoảng trống để đạt được các mục tiêu ESG

Xác định những khoảng trống trong hiệu quả hoạt động hiện tại của DN

Xây dựng chiến lược để thu hẹp những khoảng cách đó.

Để đảm bảo rằng các vấn đề ESG không được giải quyết dưới dạng các sáng kiến độc lập, điều bắt buộc là các chiến lược này phải được đưa vào chiến lược công ty và kế hoạch kinh doanh của DN.

Tích hợp các mục tiêu ESG với các mục tiêu tài chính

Khi chiến lược ESG đã được xác định và kết hợp với chiến lược công ty, các mục tiêu và số liệu cần được xây dựng một cách cụ thể, đồng thời đảm bảo các số liệu này được tích hợp vào các mục tiêu tài chính của DN và được giải quyết như một phần của kế hoạch hàng năm.

Đưa ra các giải pháp tập trung vào ESG cho những thách thức hiện tại

Xây dựng các giải pháp tập trung vào ESG hoặc xác định các thách thức của ESG để ứng phó với các vấn đề hiện tại.

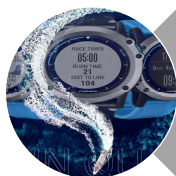
Bước 5: Tương tác với các bên liên quan

- **Bằng cách tương tác với các bên liên quan, DN có thể nhận được:**
 - Thông tin quan trọng về ý kiến của họ về hiệu suất ESG của bạn và xác định các lĩnh vực cần được cải thiện.
 - Có được lòng tin và sự tin nhiệm của các bên liên quan bằng cách thể hiện sự cống hiến của mình cho trách nhiệm giải trình và tính minh bạch.
 - Xây dựng các sáng kiến ESG thành công hơn, phù hợp với kỳ vọng của các bên liên quan và mang lại giá trị cho tất cả các bên.
- **Đề nâng các chủ đề ESG lên cấp cao nhất của tổ chức, DN phải thu hút các bên liên quan phù hợp ở các cấp độ khác nhau của DN.**
- **Một số gợi ý:**
 - Tương tác với CFO - Việc đưa CFO tham gia trước các cuộc đối thoại với hội đồng quản trị sẽ rất quan trọng để thu hẹp khoảng cách giữa tính bền vững và hiệu quả tài chính. Khi các nhà đầu tư yêu cầu thêm thông tin về quản lý rủi ro ESG, CFO sẽ là người có vị trí tốt nhất để nói về việc tạo ra giá trị liên quan đến các sáng kiến ESG.
 - Thiết lập các kênh liên lạc — Phát triển các kênh liên lạc mạnh mẽ giữa nhóm phát triển bền vững và các bên liên quan nội bộ quan trọng khác, bao gồm CFO, giám đốc rủi ro, quan hệ nhà đầu tư và tài chính, sẽ cho phép chia sẻ thông tin để cung cấp thông tin cho chiến lược của DN.
 - Thành lập ban chỉ đạo ESG - nhằm đảm bảo rằng lượng thời gian và chuyên môn phù hợp được dành riêng cho các sáng kiến ESG: có trách nhiệm đưa ra hướng dẫn, giám sát và thúc đẩy việc thực hiện các chiến lược và hoạt động ESG.
 - Tích hợp các vấn đề ESG vào sự tham gia của cấp hội đồng quản trị — Một cách đơn giản để đảm bảo rằng các vấn đề ESG được nâng lên cấp hội đồng quản trị là tập trung vào một chủ đề chắc chắn sẽ được thảo luận trong các cuộc họp hội đồng quản trị

Bước 6: Đo lường và Báo cáo tiến độ ESG

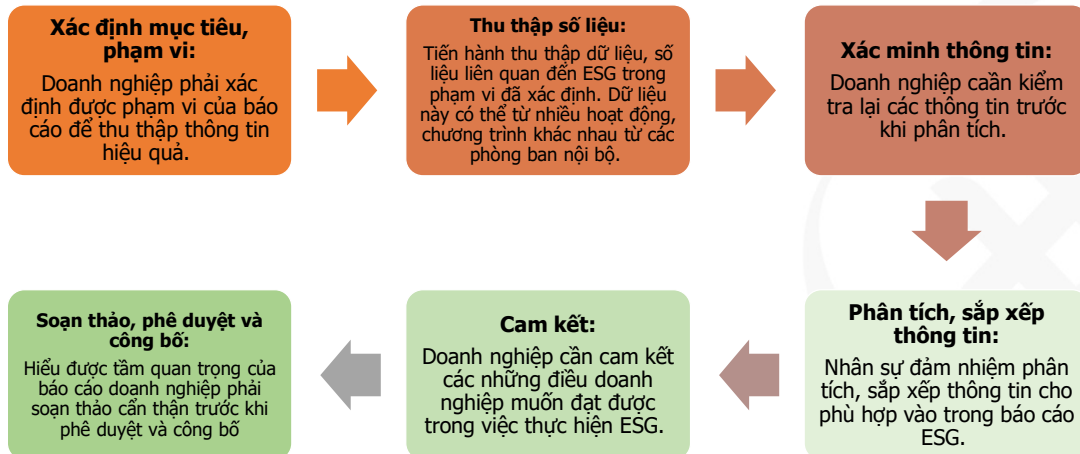


Thực hiện việc đo lường, lập báo cáo tiến độ chiến lược ESG, đảm bảo dữ liệu được cập nhật



Đảm bảo hiệu suất và tính minh bạch của ESG bằng cách theo dõi tiến trình và báo cáo cho các bên liên quan.

Quy trình thực hiện báo cáo



Báo cáo ESG



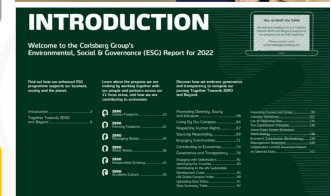
Báo cáo ESG là hồ sơ, tài liệu DN sử dụng để thể hiện, trình bày về các hoạt động, kế hoạch đảm bảo phát triển bền vững và đóng góp cho cộng đồng theo tiêu chuẩn ESG.

Báo cáo về ESG thể hiện

- Việc DN thực hiện ESG qua số liệu cụ thể
- Cam kết, ý thức và hành động của DN đối với trách nhiệm xã hội, phát triển cộng đồng
- Chiến lược bền vững hướng đến môi trường, xã hội và quản trị

Báo cáo ESG thể hiện thông tin, dữ liệu chi tiết

- Thông tin về quản trị: thường được cung cấp trong báo cáo hàng năm của một tổ chức. Ví dụ như các thủ tục quản trị và quy tắc đạo đức, cơ cấu ban điều hành DN
- Dữ liệu môi trường khó báo cáo hơn vì các số liệu phức tạp hơn nhiều. Các quy định Nhà nước liên quan đến môi trường.
- Các vấn đề xã hội bao gồm phúc lợi của nhân viên, quan hệ lao động, sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc



Nội dung báo cáo ESG

Báo cáo ESG bao gồm thông tin định tính và định lượng liên quan đến ba chủ đề chính của nó.

1. **Môi trường:** Công ty đang làm gì để bảo vệ môi trường? Phạm vi môi trường bao gồm:

- Công ty đang làm gì để chống biến đổi khí hậu?
- Công ty đang thực hiện những gì để giảm lượng khí thải carbon?
- Cách công ty bảo vệ đa dạng sinh học, cải thiện chất lượng không khí và nước, chống phá rừng, hoặc quản lý chất thải một cách có trách nhiệm
- Công ty đang sử dụng tài nguyên và chuỗi cung ứng một cách có trách nhiệm như thế nào?

2. **Xã hội:** Công ty đang làm gì để cải thiện cuộc sống? Phạm vi xã hội bao gồm:

- Cách công ty nuôi dưỡng con người và môi trường làm việc của mình
- Các sáng kiến về đa dạng giới tính, dân tộc, và cộng đồng LGBTQ+
- Sự gắn kết của nhân viên trong công ty
- Bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư
- Sự tham gia của cộng đồng
- Nhân quyền và các tiêu chuẩn lao động

3. **Quản trị:** Tổ chức đang làm gì để ngăn chặn nạn tham nhũng và đảm bảo các khoản đầu tư của mình vẫn bền vững trong tương lai? Phạm vi quản trị bao gồm:

- **Kiểm soát nội bộ** của một công ty
- Các chính sách, nguyên tắc và thủ tục quản lý vai trò lãnh đạo, thành phần hội đồng quản trị, thù lao cho người điều hành, cơ cấu ủy ban kiểm toán, quyền cổ đông, hối lộ, vận động hành lang, đóng góp chính trị và các chương trình tổ chức



Công cụ tự đánh giá mức độ thực hành ESG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CÔNG BỐ CÁC DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM

Programme on Benchmarking and Announcing Sustainable Companies in Vietnam



Mục A - Tổng quan doanh nghiệp: 70 điểm

Phần I: Thông tin tổng quan về doanh nghiệp	Không chấm điểm
Phần II: Thông tin kinh tế - xã hội - môi trường	40
Phần III: Cơ cấu, mô hình tổ chức và các nhân sự chủ chốt	30
Tổng cộng	70

Mục B - Chỉ số đánh giá và thang điểm: 930

Phần IV: Chỉ số kết quả thực hiện trong 3 năm 2020-2021-2022	120
Điểm thưởng phần IV	15
Phần V: Chỉ số quản trị (G)	250
Điểm thưởng phần V	15
Phần VI: Chỉ số môi trường (E)	250
Điểm thưởng phần VI	15
Phần VII: Chỉ số Lao động xã hội (L&S)	250
Điểm thưởng phần VII	15



CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HÀNH KINH DOANH BỀN VỮNG CỦA DOANH NGHIỆP THEO KHUNG MÔI TRƯỜNG-XÃ HỘI-QUẢN TRỊ (ESG)

1 Thông tin doanh nghiệp 2 E (Môi trường) 3 S (Xã hội) 4 G (Quản trị) 5 Đánh giá kết quả

* Tên doanh nghiệp (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):

* Mã số doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp

* Setting Year:

Setting Year

* Địa chỉ đăng ký kinh doanh:

Đăng ký kinh doanh địa chỉ

Tên các tỉnh/thành phố có cơ sở sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh (nếu có):

Tên các tỉnh/thành phố có cơ sở sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh (nếu có):

* Doanh nghiệp đăng ký loại hình kinh doanh nào dưới đây:

Loại đăng ký kinh doanh

